

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình Xúc tiến đầu tư năm 2022 tỉnh Quảng Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế quản lý nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Theo Công văn số 6479/BKHĐT-ĐTNN ngày 24/9/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 164/SKHĐT-TT ngày 21/01/2022, Tờ trình số 104/TTr-SKHĐT ngày 08/6/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Chương trình Xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Nam năm 2022, với các nội dung chính sau:

1. Quan điểm, định hướng, mục tiêu

- Tập trung đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả ba nhiệm vụ đột phá về xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ và phát triển đô thị; chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; cải thiện môi trường đầu tư và khởi nghiệp sáng tạo theo Quyết định số 2960/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 về ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XIII của Đảng, nhiệm kỳ 2020 – 2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025.

- Hoạt động thu hút đầu tư tiếp tục đổi mới theo hướng Chuyên nghiệp - Thiết thực - Hiệu quả. Nâng cao chất lượng công tác xúc tiến đầu tư tại chỗ với việc tăng cường các hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022 theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ. Hoạt động xúc tiến đầu

tư phải phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và của cả nước; phù hợp với định hướng thu hút đầu tư của Trung ương, trên cơ sở khai thác, phát huy lợi thế tiềm năng của tỉnh. Bên cạnh đó, tăng cường công tác dự báo tình hình phát triển kinh tế thế giới và khu vực để có kế hoạch xúc tiến đầu tư phù hợp; khai thác có hiệu quả các cơ hội từ xu hướng tái cấu trúc và định hình các chuỗi cung ứng trong giai đoạn phục hồi kinh tế toàn cầu. Trong đó, cần đặc biệt lưu ý các xu hướng lớn như: (i) tái cấu trúc chuỗi cung ứng và xu hướng “Trung Quốc +1”; (ii) Cách mạng công nghiệp 4.0 đã thúc đẩy việc tổ chức lại các chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị toàn cầu; (iii) Chuỗi cung ứng toàn cầu đang dần nhường chỗ cho chuỗi cung ứng khu vực, đặc biệt là ở Châu Á.

- Tập trung thu hút, xúc tiến các ngành, lĩnh vực Quảng Nam có ưu thế, gắn kết với các địa phương lân cận vùng kinh tế trọng điểm miền Trung và đạt được lợi ích lớn từ việc hội nhập kinh tế quốc tế, phát triển mạnh mẽ quan hệ đối tác và các thỏa thuận thương mại tự do, bảo hộ đầu tư giữa Việt Nam và các quốc gia trong khu vực và trên thế giới. Tận dụng sự hỗ trợ, tạo điều kiện của Bộ, ngành, Trung ương để thu hút hiệu quả các dự án, đặc biệt là thu hút đầu tư vào Khu Kinh tế mở Chu Lai và Khu Kinh tế cửa khẩu Nam Giang nhằm khai thác tiềm năng và thế mạnh của Hành lang Kinh tế Đông Tây. Kết hợp hoạt động xúc tiến đầu tư với các hoạt động xúc tiến thương mại, du lịch và các chương trình tuyên truyền đối ngoại nhằm tận dụng hiệu quả các nguồn lực, thời cơ để quảng bá, xúc tiến đầu tư. Coi trọng xúc tiến đầu tư tại chỗ thông qua việc tăng cường hỗ trợ các dự án đã được cấp phép đầu tư để các dự án này triển khai một cách thuận lợi; trực tiếp làm việc với nhà đầu tư để xác định các danh mục dự án mở rộng sản xuất kinh doanh phù hợp với năng lực của nhà đầu tư và tiềm năng, thế mạnh của tỉnh. Chú trọng các hoạt động đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu tư để kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị của nhà đầu tư. Tích cực hỗ trợ các dự án, nhất là các dự án trọng điểm có quy mô lớn, mang tính động lực để tạo sức lan tỏa cho các dự án khác cùng phát triển.

- Công nghiệp phải quy hoạch, định hướng đầu tư sản xuất theo cụm ngành với công nghệ hiện đại, công nghiệp xanh ít sử dụng lao động; phát triển mạnh ngành công nghiệp ô tô, ngành công nghiệp hàng không để sớm hình thành trung tâm cơ khí đa dụng quy mô lớn tại Khu kinh tế mở Chu Lai, bên cạnh đó là các cụm ngành công nghiệp điện khí, điện tử, công nghiệp phụ trợ ngành dệt may, công nghiệp thực phẩm, đồ uống. Thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp phải là những ngành nghề tiên tiến, đóng góp ngân sách nhiều, hiệu quả cao trên một đơn vị diện tích sử dụng đất. Các ngành khai thác, chế biến khoáng sản phải đổi mới công nghệ, chế biến sâu, không làm tổn hại môi trường; kiên quyết từ chối thu hút các dự án có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao, khai thác lãng phí nguồn tài nguyên, công nghệ lạc hậu.

- Trong dịch vụ, ưu tiên phát triển các ngành dịch vụ du lịch, y tế, chăm sóc sức khỏe, đào tạo nghề, logistics; hình thành các khu phi thuế quan, các sàn giao dịch mang tầm cỡ quốc tế; phấn đấu đưa Quảng Nam trở thành trung tâm đào tạo nghề chất lượng cao của khu vực miền Trung. Định hướng phát triển du lịch xanh; xây dựng Quảng Nam trở thành trung tâm dịch vụ du lịch của miền Trung và cả

nước; xây dựng thương hiệu, sản phẩm dịch vụ du lịch tầm quốc gia và quốc tế; chú trọng phát triển du lịch về phía Nam và phía Tây của tỉnh; phát triển đa dạng hóa thị trường khách du lịch, trong đó phát triển mạnh thị trường khách du lịch nội địa, hợp tác liên kết vùng, đảm bảo thích ứng với những tiêu cực từ các cuộc khủng hoảng kinh tế hoặc dịch bệnh toàn cầu; từng bước chuyển đổi số trong ngành du lịch. Đặc biệt, với vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên thuận lợi, Quảng Nam có cơ hội rất lớn để phát triển mạnh dịch vụ vận tải cả về đường bộ, đường sắt, đường biển, đường sông và đường không. Với đặc điểm hội tụ riêng có của mình, Chu Lai hoàn toàn có thể hình thành một trung tâm vận tải đa phương thức trọng điểm của quốc gia.

- Nông nghiệp phát triển theo chuỗi giá trị, thích ứng với biến đổi khí hậu; có chính sách thu hút mạnh mẽ các doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất, chế biến sâu sản phẩm nông nghiệp để làm nòng cốt tổ chức lại sản xuất trên cơ sở tạo mối liên kết bền chặt, hiệu quả với các hợp tác xã và hộ nông dân, hình thành các vùng chuyên canh lớn, các trang trại chăn nuôi quy mô công nghiệp, bán công nghiệp; chuyển đổi mạnh rừng trồng gỗ nhỏ sang rừng trồng gỗ lớn, cây ăn trái và một số loại cây dược liệu chủ lực, gắn với chế biến sâu để tạo giá trị gia tăng lớn; giảm tỉ trọng nuôi trồng thủy sản, tăng tỉ trọng đánh bắt xa bờ gắn với chế biến sâu và hạ tầng nghề cá đồng bộ. Khuyến khích và hỗ trợ phát triển vượt bậc về hoạt động khởi nghiệp gắn với đẩy mạnh sản xuất các sản phẩm OCOP đạt chất lượng cao và qui mô lớn để cung cấp cho các thị trường trọng điểm trong nước.

2. Nội dung chương trình xúc tiến đầu tư

a) Hoạt động nghiên cứu, đánh giá tiềm năng thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư:

- Hợp tác với các đơn vị, Viện nghiên cứu, các Công ty tư vấn, môi giới đầu tư trong nước và nước ngoài thực hiện các hoạt động nghiên cứu, đánh giá tiềm năng, xu hướng đầu tư của đối tác đầu tư nước ngoài như Nhật Bản, Hàn Quốc, Mỹ, Singapore..., các đối tác là thành viên của Hiệp định CPTPP, EVFTA và các doanh nghiệp, nhà đầu tư tại các Trung tâm kinh tế lớn như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Đà Nẵng, Bình Dương, Long An, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh. Đồng thời, nghiên cứu, đánh giá tiềm năng thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư theo các chuyên đề, ngành nghề làm cơ sở để xúc tiến các nhóm dự án động lực.

- Làm việc với các Bộ, ngành liên quan, các tổ chức xúc tiến đầu tư trong nước và quốc tế như Cục Đầu tư nước ngoài, Trung tâm Xúc tiến đầu tư miền Trung, JETRO, JICA, KOTRA, EUROCHAM, SMF, SBF... để thu thập thông tin, số liệu, xu hướng đầu tư FDI vào Việt Nam; nghiên cứu, chọn lọc tham gia các hội nghị, hội thảo do các tổ chức nêu trên tổ chức tại Việt Nam và nước ngoài.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên ngành quản lý Khu công nghiệp, Khu kinh tế duyên hải miền Trung nhằm tạo sự liên kết phát triển vùng trong quá trình hợp tác đầu tư đồng thời tăng cường hoạt động hợp tác, trao đổi chuyển giao công nghệ trong mọi lĩnh vực, phục vụ cho sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

b) Hoạt động xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư

- Hệ thống hóa, số hóa các số liệu, dữ liệu về các quy hoạch; môi trường đầu tư; các quy định pháp luật, chính sách, thủ tục về đầu tư, môi trường, đất đai, cơ sở dữ liệu chuyên sâu về khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh,... thông qua triển khai hiệu quả hệ thống thông tin GIS phục vụ xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh, nhằm hỗ trợ nhà đầu tư tìm hiểu môi trường đầu tư, triển khai lập dự án đầu tư.

- Rà soát, xây dựng và ban hành các văn bản quy định về cơ chế, chính sách ưu đãi đối với từng vùng, từng ngành, từng lĩnh vực...

- Tổ chức khảo sát, cập nhật thường xuyên cơ sở dữ liệu của một số ngành, lĩnh vực cần thu hút đầu tư để cung cấp kịp thời cho nhà đầu tư.

c) Hoạt động xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư

- Tiếp tục rà soát, cập nhật và xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư vào tỉnh Quảng Nam. Đồng thời, tiến hành rà soát thực trạng các dự án đã được thực hiện, các dự án đã có nhà đầu tư hay cấp chủ trương đầu tư nhưng chậm triển khai, các dự án đã bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, thu hồi đất... để có biện pháp xử lý phù hợp, tránh tình trạng các dự án “treo”, thu hút, kêu gọi các nhà đầu tư có đủ năng lực thực hiện dự án.

- Khảo sát, đánh giá lợi thế, quy hoạch, hiện trạng sử dụng đất tại các khu vực, các địa phương trên địa bàn tỉnh để xây dựng danh mục các dự án trọng điểm, dự án động lực cần thu hút đầu tư trong giai đoạn 2022 - 2025.

d) Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư

- Thường xuyên tổng hợp, xây dựng, cập nhật, bổ sung thông tin bộ tài liệu xúc tiến đầu tư phù hợp với tình hình thực tiễn từng thời điểm, từng đối tượng nhà đầu tư như Cẩm nang đầu tư vào Quảng Nam, tờ rơi hướng dẫn đầu tư vào Quảng Nam, video quảng bá thu hút đầu tư vào Quảng Nam, clip minh họa hướng dẫn đầu tư vào Quảng Nam, các clip ngắn chuyên đề,... theo các thứ tiếng (Việt, Anh, Hàn, Nhật). Tất cả tài liệu xúc tiến đầu tư đều phải số hóa để đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư trên nền tảng số.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động xây dựng tài liệu xúc tiến đầu tư, tạo cơ hội cho nhà đầu tư dễ dàng cập nhật các thông tin đầu tư, các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư qua các trang thông tin điện tử của tỉnh, các báo điện tử, các ứng dụng và mạng xã hội.

- Bên cạnh đó, tại các địa phương, các ngành sẽ nghiên cứu xây dựng ấn phẩm, tài liệu xúc tiến đầu tư riêng để phục vụ cho các dự án theo nhu cầu phát triển riêng từng ngành, địa phương.

đ) Hoạt động tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội và hợp tác về xúc tiến đầu tư

- Tiếp tục tổ chức làm việc với các Tập đoàn kinh tế lớn tại Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và một số tỉnh thành khác để kêu gọi đầu tư vào tỉnh Quảng Nam... Tăng cường làm việc với các Công ty tư vấn, môi giới đầu tư để kết nối với các nhà đầu tư lớn trong và ngoài nước đến với Quảng Nam.

- Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư kết hợp xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch trong nước ở quy mô cấp tỉnh và các hoạt động xúc tiến đầu tư tại một số địa phương.

- Phối hợp với các tổ chức xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước để tổ chức các Hội nghị xúc tiến đầu tư bằng hình thức trực tuyến nhằm quảng bá, giới thiệu môi trường đầu tư, kinh doanh cùng các cơ hội hợp tác, đầu tư tại tỉnh Quảng Nam trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp trên thế giới.

- Phối hợp với các đại diện Tham tán kinh tế, đầu tư của các Đại sứ quán, Tổng Lãnh sự quán Việt Nam ở nước ngoài, tranh thủ sự hỗ trợ của các tổ chức này để quảng bá, giới thiệu, xúc tiến đầu tư vào Quảng Nam tại nước ngoài.

- Tiếp tục phối hợp với các cơ quan truyền thông Trung ương và địa phương viết bài, xây dựng phóng sự quảng bá, giới thiệu qua các kênh truyền thông, các phương tiện thông tin đại chúng nhằm quảng bá tiềm năng, thế mạnh, những chính sách thu hút đầu tư, các dự án kêu gọi thu hút đầu tư của tỉnh.

e) Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư

- Tổ chức khóa đào tạo, tập huấn về quy trình, thủ tục đầu tư trên địa bàn tỉnh, nghiệp vụ xúc tiến đầu tư nhằm nâng cao trình độ nghiệp vụ và kỹ năng xúc tiến đầu tư cho các cán bộ phụ trách công tác xúc tiến đầu tư của các Sở, Ban, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao trình độ ngoại ngữ cho cán bộ làm công tác xúc tiến đầu tư, từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, đáp ứng nhiệm vụ đặt ra.

g) Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong việc tìm hiểu về pháp luật, chính sách, thủ tục đầu tư; tiềm năng, thị trường, đối tác và cơ hội đầu tư; triển khai dự án sau khi được cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

- Tuyên truyền, hướng dẫn cho doanh nghiệp, nhà đầu tư về quy trình, thủ tục đầu tư tại Quyết định 2131/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 về ban hành hướng dẫn trình tự, thủ tục đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Quyết định 2132/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 về ban hành hướng dẫn trình tự, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Quyết định số 2299/QĐ-UBND ngày 11/8/2021 về ban hành Quy định hướng dẫn thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Quyết định 2909/QĐ-UBND ngày 14/10/2021 về ban hành Hướng dẫn trình tự, thủ tục mua tài sản gắn liền với đất, nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh; Quyết định 21/2021/QĐ-UBND ngày 28/9/2021 về ban hành Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

- Tăng cường đối thoại với các nhà đầu tư, giải quyết kịp thời những kiến nghị hợp lý của doanh nghiệp hiện đang hoạt động trên địa bàn tỉnh nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Xác định công tác xúc tiến đầu tư “tại chỗ” là hoạt động quan trọng, cần ưu tiên thông qua việc hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp triển khai nhanh các dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư để đẩy mạnh giải ngân nguồn vốn, nhất là công tác giải phóng mặt

bằng, thủ tục đất đai, môi trường...

h) Thực hiện các hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế về xúc tiến đầu tư

- Tổ chức các đoàn đi khảo sát, nghiên cứu, học tập kinh nghiệm xúc tiến đầu tư, mô hình phát triển các khu công nghiệp, khu kinh tế ở trong và ngoài nước. Học tập kinh nghiệm của các địa phương đã có kinh nghiệm và thành công trong công tác xúc tiến, thu hút đầu tư nước ngoài.

- Thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin với tổ chức xúc tiến đầu tư trong nước và quốc tế như: Cục Đầu tư nước ngoài, Trung tâm Xúc tiến đầu tư miền Trung, KOTRA, KORCHAM, JETRO, JICA, EUROCHAM, AMCHAM, các Tham tán đầu tư, thương mại tại các nước, các công ty tư vấn, môi giới về đầu tư... để tranh thủ sự giúp đỡ, hỗ trợ trong việc quảng bá, giới thiệu tiềm năng, môi trường và cơ hội đầu tư vào tỉnh Quảng Nam.

3. Danh mục các hoạt động xúc tiến đầu tư năm 2022, các dự án ưu tiên thu hút đầu tư giai đoạn 2022-2023

(Chi tiết tại các phụ lục I, II kèm theo)

4. Giải pháp thực hiện

a) Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách về thu hút đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

- Nghiên cứu, xây dựng các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư theo Luật đầu tư năm 2020 phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh và lợi thế của từng ngành, từng lĩnh vực.

- Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương sửa đổi, bổ sung các quy định phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội hiện nay, thống nhất các văn bản quy phạm pháp luật, tránh chồng chéo, trái với các văn bản luật và không trái với điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Hoàn thiện hệ thống luật pháp, chính sách liên quan đến đầu tư theo hướng nhất quán, công khai, minh bạch, có tính dự báo, tạo thuận lợi cho nhà đầu tư và có tính cạnh tranh so với các nước trong khu vực.

- Tập trung thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và sự hài lòng, đồng hành của cộng đồng doanh nghiệp. Đề ra các biện pháp để cải thiện các chỉ số; lập kế hoạch tốt, có đầu mối thống nhất, phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng, làm thực chất, tránh hình thức. Tăng số lượng thủ tục hành chính được cung cấp trực tuyến ở mức độ cao. Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của tỉnh ở một số lĩnh vực như: Đầu tư, thành lập doanh nghiệp; đất đai, môi trường; tài chính; cấp phép xây dựng, quy hoạch; hải quan, thuế; y tế, lao động, thương binh và xã hội; bảo hiểm. Xây dựng và đưa vào vận hành phần mềm quản lý, giám sát, điều phối dự án đầu tư từ khi đăng ký đầu tư đến khi đưa dự án đi vào hoạt động, phát huy hiệu quả. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ và đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

- Nâng cao chỉ số điểm liên quan đến chi phí không chính thức theo đánh giá

của doanh nghiệp bằng cách thực hiện chính quyền điện tử, chính quyền số hoạt động hiệu quả, mọi khâu thủ tục được công khai sẽ hạn chế được các chi phí không chính thức cho doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện hiệu quả định kỳ tiếp doanh nghiệp hằng tháng để đối thoại, lắng nghe ý kiến của các doanh nghiệp nhằm giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc; đồng thời, tạo môi trường cho các doanh nghiệp chia sẻ kinh nghiệm trong hoạt động sản xuất kinh doanh, liên kết phát triển. Tổ chức chấm điểm các ngành, địa phương về cải thiện chỉ số thành phần PCI, phấn đấu duy trì chỉ số cạnh tranh ở nhóm các tỉnh có chỉ số từ tốt trở lên.

b) Hoàn chỉnh công tác quy hoạch, phát triển kết cấu hạ tầng để kêu gọi đầu tư

- Khẩn trương hoàn thành Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 có chất lượng cao, các quy hoạch chuyên ngành, kế hoạch trung hạn và hằng năm có tầm nhìn, gắn với tình hình thực tiễn tại mỗi ngành, địa phương; tổ chức thực hiện tốt công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch đô thị, khu công nghiệp để sẵn sàng đón nhận nhà đầu tư mới.

- Tiếp tục ưu tiên các nguồn lực để phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ trên tất cả các ngành, lĩnh vực, trọng tâm là bảo đảm kết nối các vùng, địa phương trong tỉnh với ngoài tỉnh và cả nước, kết nối các tuyến giao thông và đô thị. Tiếp tục kiến nghị với Trung ương đầu tư nâng cấp các tuyến Quốc lộ 14B, 14D, 14G để tạo điều kiện khai thác thu hút đầu tư tuyến hành lang kinh tế Đông – Tây. Huy động các nguồn lực phát triển kết cấu hạ tầng gắn với cơ cấu lại nền kinh tế vùng Đông theo hướng dịch vụ du lịch - công nghiệp - kinh tế biển - nông nghiệp công nghệ cao. Phát triển vùng Đông nhằm thu hút các dự án trọng điểm, chiến lược quốc gia, làm động lực để lan tỏa thúc đẩy phát triển cho cả tỉnh và Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung. Tập trung triển khai các dự án nạo vét sông Cổ Cò, Trường Giang; xây dựng các công trình cầu vượt sông, cầu vượt đường sắt, cầu vượt quốc lộ 1A. Phát triển hệ thống cảng biển và sân bay Chu Lai, hạ tầng các khu công nghiệp gắn với nhóm dự án về dịch vụ vận tải, hậu cần cảng và logistics nhằm thu hút các dự án quy mô lớn, trọng điểm, chiến lược để thúc đẩy phát triển, phù hợp với định hướng phát triển không gian xây dựng Khu kinh tế mở Chu Lai thời gian đến.

- Phát triển, khớp nối các tuyến Đông - Tây để thuận lợi hơn trong phát triển vùng phía Tây gắn với cơ cấu kinh tế công nghiệp chế biến - sản xuất nông nghiệp, phát triển kinh tế rừng, kinh tế vườn, kinh tế trang trại - du lịch văn hóa - cộng đồng. Đầu tư phát triển đồng bộ về hạ tầng xã hội (văn hóa, giáo dục, y tế...), trường học, bệnh viện chất lượng cao để phục vụ nhu cầu của Nhân dân. Hoàn thành sắp xếp dân cư bền vững khu vực miền núi, ổn định phát triển sản xuất gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Xây dựng hạ tầng năng lượng điện; công trình hạ tầng thiết yếu, từng bước hoàn thiện cơ bản hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu kinh tế nhằm đáp ứng nhu cầu các nhà đầu tư. Bên cạnh đó, chú trọng đầu tư các trung tâm du lịch, hệ thống dịch vụ, phục vụ sản xuất kinh doanh; hệ thống thông tin truyền thông, dịch vụ tín dụng, điện tử tiện ích; nâng cấp cơ sở vật chất giáo dục, đào tạo nghề trọng điểm,

đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực và quan tâm đến cơ sở y tế khám, chữa bệnh chất lượng cao. Tiếp tục đầu tư hoàn thành dứt điểm các công trình trọng điểm đang triển khai để đưa vào sử dụng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, tăng thu ngân sách, nhất là dự án hệ thống đường ven biển, đường nối giữa đường ven biển với đường quốc lộ và đường cao tốc; các dự án đường đến vùng nguyên liệu.

c) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao

- Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Chủ động tham gia tích cực, có lộ trình nhằm ứng dụng hiệu quả những thành tựu cơ bản, thiết thực. Thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trên tất cả các ngành, lĩnh vực và thúc đẩy chuyển đổi số của bộ máy công vụ, quản lý nhà nước, dữ liệu dân cư để hướng đến phát triển kinh tế số; phấn đấu xây dựng đô thị thông minh, chính quyền điện tử, tiến tới chính quyền số.

- Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện cơ chế, chính sách đào tạo, thu hút, tuyển dụng và sử dụng nhân tài; tạo môi trường làm việc thuận lợi để phát huy năng lực, khả năng tiếp cận, tư duy sáng tạo và khả năng thích ứng với môi trường công nghệ số; chuẩn hoá và tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước các cấp; nâng cao chất lượng nguồn lực trong hệ thống chính trị đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế hỗ trợ đào tạo lao động cho chương trình, dự án trọng điểm và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao giai đoạn 2021 - 2025 gắn với các ngành, lĩnh vực ưu tiên phát triển và nhu cầu sử dụng lao động. Đẩy mạnh hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước nhằm đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, kỹ thuật, gắn nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ với công tác chuyển đổi số. Phát triển mạnh đào tạo nghề và hỗ trợ đào tạo kỹ năng cho chuyển đổi công việc. Thực hiện theo lộ trình phổ cập kỹ năng số, kỹ năng bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; theo đó, tập trung khai thác các Hiệp định song phương và đa phương mà Chính phủ đã ký kết để mở rộng thị trường, tận dụng vốn, công nghệ, kỹ năng, trình độ quản lý nhằm thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, tạo cơ hội có thêm việc làm. Khuyến khích và ưu đãi đối với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp công nghệ tham gia trực tiếp vào quá trình giáo dục và đào tạo, tạo ra sản phẩm phục vụ cho nền kinh tế và nguồn nhân lực chất lượng cao.

d) Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư

- Nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước nhằm thúc đẩy cơ cấu lại nền kinh tế, nâng cao chất lượng tăng trưởng; lấy phát triển doanh nghiệp theo hướng năng động, đổi mới sáng tạo làm động lực để nâng cao sức cạnh tranh và tính tự chủ, bền vững của nền kinh tế. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để hỗ trợ mạnh

mẽ phát triển các loại hình doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân theo hướng áp dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Tổ chức công tác xúc tiến đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, bám sát định hướng và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; gắn kết công tác xúc tiến đầu tư với xúc tiến thương mại và xúc tiến du lịch. Tập trung thu hút các nhà đầu tư tiềm năng; các dự án có quy mô lớn, có tác động lan tỏa; các dự án mà tỉnh có thế mạnh; các dự án có công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ cao, công nghệ sạch, quản trị hiện đại, có giá trị gia tăng cao. Tiếp tục thu hút có chọn lọc các dự án đầu tư nước ngoài phù hợp với chiến lược và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội; chú trọng kêu gọi các tập đoàn, doanh nghiệp có tiềm lực kinh tế, khoa học kỹ thuật cao, lan tỏa hiệu quả tới các khu vực kinh tế.

- Thực hiện công tác xúc tiến đầu tư song phương đối với các doanh nghiệp tiềm năng để thu hút đầu tư. Tháo gỡ cơ chế lựa chọn nhà đầu tư trên cơ sở phù hợp với quy định pháp luật, nhưng vẫn đảm bảo lựa chọn nhanh các nhà đầu tư tiềm năng. Thực hiện đầy đủ chính sách ưu đãi và hỗ trợ giải quyết khó khăn, vướng mắc kịp thời cho doanh nghiệp; cải thiện các điều kiện về tiếp cận đất đai, thủ tục thu hồi đất, chuẩn bị tốt hạ tầng, năng lượng, quỹ đất, mặt bằng sạch cho nhà đầu tư. rà soát các dự án chậm triển khai, hoạt động không hiệu quả để thu hồi, tạo quỹ đất để thu hút các dự án đầu tư mới có nhu cầu dịch chuyển sản xuất, sẵn sàng đón dòng vốn đầu tư dịch chuyển; ở các khu vực ven biển, sau khi thu hồi giấy phép thì lập kế hoạch phát triển công viên, không gian công cộng, tạo cảnh quan thông thoáng, sạch - đẹp; thực hiện kịp thời công tác giao đất, xác định giá đất phù hợp và có tính ổn định lâu dài để doanh nghiệp yên tâm đầu tư, thực hiện dự án đạt hiệu quả.

- Hoàn thiện hệ thống thông tin, số liệu, dữ liệu của Cổng thông tin Xúc tiến đầu tư và cơ sở dữ liệu của hệ thống thông tin GIS. Số hóa tất cả tài liệu xúc tiến đầu tư như Cẩm nang bỏ túi, Tờ rơi hướng dẫn đầu tư vào Quảng Nam; Video quảng bá thu hút đầu tư vào Quảng Nam, Clip minh họa các bước đầu tư vào Quảng Nam, các clip ngắn theo từng chủ đề để cung cấp thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, quy hoạch, tình hình thực hiện các dự án, danh mục các dự án trọng điểm, các dự án xúc tiến đầu tư, các cơ chế, chính sách, quy định, hướng dẫn về đầu tư vào tỉnh Quảng Nam... nhằm đáp ứng nhu cầu tìm hiểu của các nhà đầu tư tiềm năng, phục vụ hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh; đặc biệt là duy trì cơ sở dữ liệu của một số ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu cần thu hút, kêu gọi đầu tư. Tất cả tài liệu xúc tiến đầu tư cơ sở dữ liệu thu hút đầu tư đều được chuyển hóa lên website, bản điện tử, ứng dụng và mạng xã hội để nhà đầu tư dễ dàng truy cập tìm kiếm thông tin.

- Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành có liên quan; các cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài; một số tổ chức xúc tiến thương mại - đầu tư trong nước và quốc tế; các công ty, tư vấn môi giới về đầu tư để tổ chức các hoạt động quảng bá, xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh và các thị trường nước ngoài trọng điểm và thông tin, tuyên truyền, phổ biến về chủ trương, chính sách ưu đãi, quy

định pháp luật và môi trường đầu tư Quảng Nam. Học tập kinh nghiệm thực tế của các địa phương,...

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh làm cơ quan đầu mối chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các Khu Kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh, các Sở, ngành, địa phương và các chủ đầu tư hạ tầng các khu/ cụm công nghiệp tổ chức, thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2022 đảm bảo đúng định hướng lĩnh vực và đối tác ưu tiên thu hút đầu tư; định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo UBND tỉnh theo dõi, chỉ đạo. Đồng thời, làm việc với Sở Ngoại vụ để được hướng dẫn thủ tục bổ sung chương trình xúc tiến đầu tư ở nước ngoài theo quy định.

2. Giao Ban Quản lý các Khu Kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh làm cơ quan đầu mối triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư vào Khu kinh tế, Khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư trong nước, nước ngoài.

3. Giao Sở Tài chính chủ trì hướng dẫn các đơn vị liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ xúc tiến đầu tư và thẩm định, tham mưu xử lý nguồn kinh phí theo quy định.

4. Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các đơn vị liên quan triển khai Chương trình đảm bảo thiết thực, hiệu quả, trong đó lưu ý danh mục và tiến độ thực hiện của các dự án trong Cụm công nghiệp.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Trưởng Ban Quản lý các khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các Sở, Ban, ngành liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm XTĐT miền Trung;
- Các PVP và phòng CV;
- Lưu: VT, KTTH, TH.

D:\Dropbox\PHAM CÔNG THÀNH KTTHNAM 2022\THÁNG 6\chương trình xúc tiến đầu tư\28-6-2022 QĐ chương trình XTĐT 2022.doc

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Quang Bửu

Phụ lục I

TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT CÁC HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2022
(Kèm theo Quyết định số 1776 /QĐ-UBND ngày 04/6/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam)

STT	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư	Thời gian tổ chức	Đơn vị đầu mối tổ chức thực hiện	Thời gian tổ chức thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Ngành/ lĩnh vực kêu gọi đầu tư	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Cơ sở triển khai hoạt động	Đơn vị phối hợp				Kinh phí (triệu đồng)			
					Trong nước	Nước ngoài					Tổ chức/ cơ quan trong nước	Tổ chức/ cơ quan nước ngoài	Doanh nghiệp		Ngân sách cấp	Chương trình XTĐT Quốc gia	Khác (tài trợ)	
													Trong nước	Nước ngoài				
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
I	Nghiên cứu, đánh giá tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư																	
1	Đối với tập đoàn, công ty đa quốc gia, xuyên quốc gia	Quý II - quý IV 2022	UBND tỉnh, Sở KH&ĐT, Ban Quản lý các KKT, KCN tỉnh	Quý II - quý IV 2022		x	Ký kết hợp tác với các đơn vị tư vấn đầu tư có uy tín xác định một số tập đoàn lớn có kế hoạch mở rộng kinh doanh tại thị trường Đông Nam Á. Nghiên cứu môi trường, mô hình hoạt động của khu thương mại tự do, khu phi thuế quan của một số nước.	Nhóm các dự án trọng điểm thu hút đầu tư theo Nghị quyết 07-NQ/TU ngày 4/5/2021, danh mục các khu chức năng trên địa bàn KKT, KCN kêu gọi đầu tư, các dự án xúc tiến đầu tư vào các KCN.	Theo chương trình của đơn vị tổ chức	Nhu cầu, tiềm năng của Khu kinh tế, KCN	Kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Cục đầu tư nước ngoài (Bộ KH-ĐT) tổ chức, Các cơ quan chuyên môn trên địa bàn	Đại sứ quán Việt Nam tại các nước, Các cơ quan có chức năng hỗ trợ đầu tư tại các nước, hiệp hội doanh nghiệp các nước.	Các doanh nghiệp đầu tư hạ tầng tại Quảng Nam và KKT, KCN	Các tập đoàn lớn đang hoạt động tại Quảng Nam và KKT, KCN có trụ sở tại nước XTĐT	50	x		
2	Đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa	Quý I/2022 đến quý IV/2022	Ban Quản lý các KKT, KCN tỉnh	Quý I/2022 đến quý IV/2022	x	x	Kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh và Cục đầu tư nước ngoài phối hợp với các nước có chức năng hỗ trợ đầu tư và các hiệp hội doanh nghiệp các nước tại Việt Nam để tổ chức các đoàn doanh nghiệp đến KKT tìm hiểu cơ hội đầu tư.	Nhóm các dự án trọng điểm thu hút đầu tư theo Nghị quyết 07-NQ/TU ngày 4/5/2021, danh mục các khu chức năng trên địa bàn KKT, KCN kêu gọi đầu tư, các dự án xúc tiến đầu tư vào các KCN.	Theo chương trình của đơn vị tổ chức	Nhu cầu, tiềm năng của Khu kinh tế, KCN	Kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Cục đầu tư nước ngoài (Bộ KH-ĐT) tổ chức, Các cơ quan chuyên môn trên địa bàn	Đại sứ quán Việt Nam tại các nước, Các cơ quan có chức năng hỗ trợ đầu tư tại các nước, hiệp hội doanh nghiệp các nước.	Các doanh nghiệp đầu tư hạ tầng tại KKT, KCN	Các tập đoàn lớn đang hoạt động tại KKT, KCN có trụ sở tại nước XTĐT	50	x		
3	Đối với tập đoàn, doanh nghiệp lớn tại Việt Nam	Thường xuyên	UBND tỉnh, Sở KH&ĐT, Ban Quản lý các KKT, KCN tỉnh	Thường xuyên		x	Thông qua các hiệp hội doanh nghiệp, trực tiếp làm việc với lãnh đạo các tập đoàn để giới thiệu các dự án trọng điểm	Nhóm các dự án trọng điểm thu hút đầu tư theo Nghị quyết 07-NQ/TU ngày 4/5/2021, danh mục các khu chức năng trên địa bàn KKT, KCN kêu gọi đầu tư, các dự án xúc tiến đầu tư vào các KCN.	Theo chương trình của đơn vị tổ chức	Nhu cầu, tiềm năng của Khu kinh tế, KCN	Các cơ quan chuyên môn trên địa bàn		Các doanh nghiệp đầu tư hạ tầng tại Quảng Nam, KKT, KCN		100			
II	Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư																	

STT	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư	Thời gian tổ chức	Đơn vị đầu mối tổ chức thực hiện	Thời gian tổ chức thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Ngành/ lĩnh vực kêu gọi đầu tư	2	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Cơ sở triển khai hoạt động	Đơn vị phối hợp				Kinh phí (triệu đồng)		
					Trong nước	Nước ngoài						Tổ chức/ cơ quan trong nước	Tổ chức/ cơ quan nước ngoài	Doanh nghiệp		Ngân sách cấp	Chương trình XTĐT Quốc gia	Khác (tài trợ)
														Trong nước	Nước ngoài			
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
1	Xây dựng cổng thông tin dau.tu.quangnam.gov.vn, tạo cơ hội cho nhà đầu tư dễ dàng cập nhật các thông tin đầu tư, doanh nghiệp, các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư.	Năm 2022	Sở KH&ĐT; Ban Quản lý các KKT, KCN tỉnh	Năm 2022	x		Tạo cơ sở dữ liệu về đầu tư				Nhu cầu thực tế	Đơn vị thiết kế, quản lý vận hành website					2500	
2	Tổ chức khảo sát, cập nhật thường xuyên cơ sở dữ liệu của ngành, lĩnh vực cần thu hút đầu tư	Năm 2022	Sở KH&ĐT; Ban Quản lý các KKT, KCN tỉnh	Năm 2022	x		Tạo cơ sở dữ liệu về đầu tư										200	
3	Cập nhật, duy trì, nâng cấp Website của tỉnh, của Ban Quản lý; Phí nhuận bút tin, bài viết và phí phiên dịch sang Tiếng Anh, Tiếng Hàn	Năm 2022	Sở KH&ĐT; Ban Quản lý các KKT, KCN tỉnh	Năm 2022	x		Cập nhật, duy trì, nâng cấp Website xúc tiến đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp và Website của Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai; phí nhuận bút tin, bài viết và phí phiên dịch sang Tiếng Anh, Tiếng Hàn, Tiếng Nhật										150	
4	Tham vấn Bộ, ngành về cơ chế, chính sách đối với các dự án trọng điểm	Năm 2022	Sở KH&ĐT; Ban Quản lý các KKT, KCN tỉnh	Năm 2022	x		Làm việc với Bộ, ngành Trung ương về cơ chế, chính sách, thủ tục đầu tư đối với các dự án trọng điểm, thu hút đầu tư				Nhu cầu thực tế						160	
III Xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư																		
1	Nghiên cứu, đánh giá tiềm năng, lợi thế của các địa phương, Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Quảng Nam để xây dựng, cập nhật thông tin những dự án trọng điểm kêu gọi, thu hút đầu tư phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh	Năm 2022	Sở KH&ĐT, Ban Quản lý các KKT, KCN tỉnh	Quý I, quý II/2022	x		Xây dựng danh mục dự án xúc tiến đầu tư, dự án cơ hội	Nhóm các dự án trọng điểm thu hút đầu tư, danh mục các khu chức năng trên địa bàn tỉnh		Theo kế hoạch XTĐT	Nhu cầu, tiềm năng của Quảng Nam, Khu kinh tế, KCN	Các đơn vị có liên quan và địa phương					100	

STT	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư	Thời gian tổ chức	Đơn vị đầu mối tổ chức thực hiện	Thời gian tổ chức thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Ngành/ lĩnh vực kêu gọi đầu tư	3	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Cơ sở triển khai hoạt động	Đơn vị phối hợp				Kinh phí (triệu đồng)			
					Trong nước	Nước ngoài						Tổ chức/ cơ quan trong nước	Tổ chức/ cơ quan nước ngoài	Doanh nghiệp		Ngân sách cấp	Chương trình XTĐT Quốc gia	Khác (tài trợ)	
														Trong nước	Nước ngoài				
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17		
2	Xây dựng các dự án cơ hội, xây dựng danh mục dự án phục vụ việc xúc tiến đầu tư các dự án.	Năm 2022	Sở KH&ĐT, Sở Công Thương, Ban Quản lý các KKT, KCN tỉnh	Năm 2022	x		Nghiên cứu tiềm năng, thế mạnh của các huyện, thị, thành phố và KKT, KCN trên địa bàn tỉnh để lập dự án kêu gọi đầu tư				Nhu cầu, tiềm năng của Quảng Nam, Khu kinh tế, KCN	Các đơn vị có liên quan và địa phương					200		
IV	Xây dựng ấn phẩm, tài liệu phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư																		
1	Thiết kế, in ấn cẩm nang bỏ túi và tờ rơi giới thiệu về Quảng Nam, KKT, KCN bằng các thứ tiếng (Anh, Hàn Quốc, Nhật Bản...); Thực hiện video, các phim tài liệu, phóng sự ngắn quảng bá hình ảnh về Quảng Nam và các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Quảng Nam.	Năm 2022	Sở KH&ĐT, Sở Công Thương, Ban Quản lý các KKT, KCN tỉnh	Năm 2022	x		Xây dựng Brochure, video vv... Giới thiệu về Quảng Nam, các khu kinh tế, khu công nghiệp bằng các thứ tiếng (Anh, Hàn Quốc, Nhật Bản...), thực hiện các phim tài liệu, phóng sự ngắn quảng bá hình ảnh về Quảng Nam, Khu kinh tế, KCN				Nhu cầu thực tế	Đơn vị in ấn, đơn vị dịch thuật và các đơn vị dịch vụ khác					700		
2	Thiết kế, in ấn sổ tay hướng dẫn về trình tự, thủ tục đầu tư vào Quảng Nam và tại các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Quảng Nam	Năm 2022	Sở KH&ĐT, Ban Quản lý các KKT, KCN tỉnh	Năm 2022	x		Thiết kế, in ấn sổ tay hướng dẫn về trình tự, thủ tục đầu tư vào Quảng Nam và tại các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Quảng Nam				Nhu cầu thực tế	Đơn vị thiết kế, in ấn và các đơn vị dịch vụ khác					150		
3	In ấn bản đồ quy hoạch phục vụ công tác XTĐT	Năm 2022	Sở KH&ĐT, Ban Quản lý các KKT, KCN tỉnh	Năm 2022	x		In ấn bản đồ quy hoạch phục vụ công tác XTĐT				Nhu cầu thực tế	Nhà cung cấp dịch vụ					60		
4	Thiết kế và in logo các KKT&KCN tỉnh QN	Năm 2022	Ban Quản lý các KKT, KCN tỉnh	Năm 2022	x		Thiết kế và in logo các KKT&KCN tỉnh QN				Nhu cầu thực tế	Nhà cung cấp dịch vụ					150		
V	Các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng và cơ hội đầu tư																		

STT	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư	Thời gian tổ chức	Đơn vị đầu mối tổ chức thực hiện	Thời gian tổ chức thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Ngành/ lĩnh vực kêu gọi đầu tư	4	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Cơ sở triển khai hoạt động	Đơn vị phối hợp				Kinh phí (triệu đồng)			
					Trong nước	Nước ngoài						Doanh nghiệp		Ngân sách cấp	Chương trình XTĐT Quốc gia	Khác (tài trợ)			
												Trong nước	Nước ngoài						
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17		
1	Hội thảo Xúc tiến đầu tư để kêu gọi đầu tư tại Nhật Bản	Năm 2022	Sở KH&ĐT, Ban Quản lý các KKT, KCN tỉnh	Quý III, Quý IV/2022		x	Tổ chức Hội thảo Xúc tiến đầu tư để kêu gọi đầu tư tại Nhật Bản	Nhóm các dự án trọng điểm thu hút đầu tư theo Nghị quyết 07-NQ/TU ngày 4/5/2021, danh mục các khu chức năng trên địa bàn KKT, KCN kêu gọi đầu tư, các dự án xúc tiến đầu tư vào các KCN.			Chương trình Xúc tiến đầu tư hằng năm	Sở, ban, ngành, địa phương liên quan					350		
2	Hội nghị XTĐT Hàn Quốc vào tỉnh Quảng Nam năm 2022	Năm 2022	Sở KH&ĐT, Sở Ngoại vụ, Ban Quản lý các KKT, KCN tỉnh	Quý II/2022		x					Chương trình Xúc tiến đầu tư hằng năm	Sở, ban, ngành, địa phương liên quan					200		
3	Hội thảo Xúc tiến đầu tư để kêu gọi đầu tư tại Nhật Bản	Năm 2022	Sở KH&ĐT, Ban Quản lý các KKT, KCN tỉnh	Năm 2022		x	Tổ chức, tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư trong nước	Nhóm các dự án trọng điểm thu hút đầu tư theo Nghị quyết 07-NQ/TU ngày 4/5/2021, danh mục các khu chức năng trên địa bàn KKT, KCN kêu gọi đầu tư, các dự án xúc tiến đầu tư vào các KCN.			Các hoạt động xúc tiến đầu tư do các Bộ, ngành TW tổ chức	Sở KH&ĐT, Sở Ngoại vụ, Sở VH TT&DL, UBND huyện, thành phố thuộc KKTM					300		
4	Tổ chức, tham gia các hội nghị, hội thảo xúc tiến đầu tư trong nước và đón tiếp làm việc với các nhà đầu tư	Năm 2022	Sở KH&ĐT, Ban Quản lý các KKT, KCN tỉnh	Năm 2022		x	Tổ chức, tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư trong nước; Làm việc với các nhà đầu tư trong và ngoài nước				Theo kế hoạch	Sở, ban, ngành, địa phương liên quan					400		
5	Thực hiện tuyên truyền, quảng bá các cơ chế chính sách, môi trường đầu tư vào tỉnh Quảng Nam và các KKT&KCN	Năm 2022	Sở KH&ĐT, Ban Quản lý các KKT, KCN tỉnh	Năm 2022		x	Phối hợp với các đơn vị truyền thông, báo chí thực hiện tuyên truyền, quảng bá các cơ chế chính sách, môi trường đầu tư vào Quảng Nam và các KKT&KCN	Cơ chế chính sách, môi trường đầu tư vào Quảng Nam và KKT&KCN				Các cơ quan truyền thông TW và địa phương					300		

STT	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư	Thời gian tổ chức	Đơn vị đầu mối tổ chức thực hiện	Thời gian tổ chức thực hiện	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Ngành/ lĩnh vực kêu gọi đầu tư	5	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Cơ sở triển khai hoạt động	Đơn vị phối hợp				Kinh phí (triệu đồng)		
					Trong nước	Nước ngoài						Tổ chức/ cơ quan trong nước	Tổ chức/ cơ quan nước ngoài	Doanh nghiệp		Ngân sách cấp	Chương trình XTĐT Quốc gia	Khác (tài trợ)
														Trong nước	Nước ngoài			
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
VI	Đào tạo, tập huấn tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư	Năm 2022	Sở KH&ĐT, Sở Công Thương, Ban Quản lý các KKT, KCN tỉnh	Cả năm	x		Tổ chức các lớp đào tạo về quy trình thủ tục đầu tư, công tác xúc tiến đầu tư; tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng kiến thức về đầu tư, hội nhập quốc tế, đối ngoại do các Bộ, ngành TW và địa phương tổ chức				Kế hoạch hoạt động hằng năm, theo đề xuất của Sở, Ban ngành và đề xuất của nhà đầu tư	Các Bộ ngành Trung ương, các địa phương và các cơ quan chuyên môn trên địa bàn				130		
VII	Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp nhà đầu tư tìm hiểu về pháp luật, thủ tục đầu tư	Năm 2022	Sở KH&ĐT, Ban Quản lý các KKT, KCN tỉnh	Cả năm	x		Tổ chức tập huấn, hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong việc tìm hiểu về pháp luật, chính sách, thủ tục đầu tư; triển khai dự án sau khi được cấp Giấy chứng nhận đầu tư; Tổ chức tập huấn vận hành hệ thống Công thông tin đầu tư nước ngoài.					Các cơ quan chuyên môn trên địa bàn				100		
VIII Các hoạt động hợp tác đầu tư																		
1	Kết nối, làm việc với các Tổ chức Xúc tiến đầu tư để hợp tác xúc tiến đầu tư	Năm 2022	Sở KH&ĐT, Ban Quản lý các KKT, KCN tỉnh	Năm 2022	x		Kết nối, làm việc với các Tổ chức Xúc tiến đầu tư, thương mại: JETRO (Nhật bản); KOTRA (Hàn Quốc) và Hiệp hội thương mại châu Âu (EUROCHAM) tại Việt Nam... để hợp tác xúc tiến đầu tư.					Các Công ty chủ đầu tư KCN, các tổ chức xúc tiến đầu tư trong nước	Các tổ chức hiệp hội thương mại các nước, các tổ chức xúc tiến đầu tư nước ngoài			150		
2	Tham quan, học tập kinh nghiệm, hợp tác với các địa phương về xúc tiến đầu tư	Năm 2022	Sở KH&ĐT, Ban Quản lý các KKT, KCN tỉnh	Năm 2022	x		Tham quan, học tập kinh nghiệm, hợp tác với các địa phương về xúc tiến đầu tư	Nhiều lĩnh vực				Bộ, ngành, UBND tỉnh, các địa phương, các cơ quan chuyên môn				200		

Phụ lục II
DANH MỤC DỰ ÁN ƯU TIÊN THU HÚT ĐẦU TƯ VÀO TỈNH QUẢNG NAM NĂM 2022 – 2023
(Kèm theo Quyết định số 1776/QĐ-UBND ngày 04 /7/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam)

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Mục tiêu dự án	Vị trí địa lý	Đất đai	Dân cư	Tình hình đầu tư	Tính pháp lý của dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
I LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP									
1	Dự án đầu tư xây dựng và Kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp đô thị, Dịch vụ Nam Thăng Bình	Xã Bình Trung, Bình Nam, Bình Sa, huyện Thăng Bình	655	Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp đô thị, dịch vụ	Vị trí nghiên cứu cách quốc lộ 1A 2km về phía Tây; cách cửa khẩu quốc tế Nam Giang 180 km về phía Tây; cách Cảng Chu Lai 27 km về phía Nam; cách sân bay quốc tế Đà Nẵng 68 km về phía Bắc; cách sân bay Chu Lai 32 km về phía Nam	Đất hỗn hợp (Đất rừng phòng hộ, các loại đất trồng cây ngắn ngày, đất lúa, đất ở)	Khu đất dự án hiện có dân cư sinh sống	Khu vực dự án gần các tuyến đường quốc lộ, đường biển, lân cận các khu công nghiệp hiện hữu và quy hoạch; gần Khu phố cổ Hội An, các khu du lịch nghỉ dưỡng, khu đất quy hoạch có lợi thế lớn về giao thông, mỹ quan đô thị, địa hình tương đối bằng phẳng, không ngập lụt	Dự án đầu tư đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 1737/QĐ-TTg ngày 13/12/2018, nằm trong nhóm dự án trọng điểm thu hút đầu tư tại Nghị quyết 07-NQ/TU ngày 04/5/2021 của Tỉnh ủy Quảng Nam về định hướng phát triển vùng Đông Nam của tỉnh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam đã thống nhất cho lập thủ tục đầu tư dự án trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư tại Thông báo kết luận

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Mục tiêu dự án	Vị trí địa lý	Đất đai	Dân cư	Tình hình đầu tư	Tính pháp lý của dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
									của số 249-TB/TU ngày 19/10/2021 về chủ trương lập thủ tục đầu tư dự án xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, làm cơ sở để tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư
2	Dự án đầu tư xây dựng và Kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Điện Bàn 1	Điện Hòa, Điện Phước, Điện Thọ, Điện Hồng, thị xã Điện Bàn (Nút cao tốc tại Phong Thử)	750	Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp	Vị trí nghiên cứu nằm bên cạnh Nút giao cao tốc Đà Nẵng Quảng Ngãi với tuyến ĐT609 (Nút Phong Thử), cách Cảng Tiên Sa 36km, sân bay Đà Nẵng về phía Bắc: 24km các Cảng Tam Hiệp 75km, sân bay Chu Lai hoặc cảng Kỳ Hà 85km về phía Nam	Đất hỗn hợp (Đất nông nghiệp, trồng lúa nước, nghĩa địa rải rác, suối nhỏ)	Khu đất dự án hiện có dân cư sinh sống	Khu vực dự án gần các tuyến đường quốc lộ, gần thành phố Đà Nẵng; diện tích lớn	Vị trí nghiên cứu trùng với đề xuất quy hoạch chung thị xã Điện Bàn (chưa phê duyệt), Ban Quản lý các Khu kinh tế và khu công nghiệp tỉnh đã kiến nghị, đề xuất bổ sung KCN vào quy hoạch các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh
3	Dự án đầu tư xây dựng và Kinh doanh kết cấu hạ tầng	Xã Bình Phục, Bình Giang,	978	Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng	Vị trí nghiên cứu kết nối hạ tầng trực tiếp với khu công nghiệp	Đất hỗn hợp (Đất công nghiệp, nông nghiệp; đất ở, nghĩa địa)	Khu đất dự án hiện có dân cư	Khu vực dự án gần các tuyến đường quốc lộ, khu công nghiệp hiện hữu và	Vị trí nghiên cứu trùng với đề xuất quy hoạch chung huyện Thăng Bình (chưa phê duyệt),

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Mục tiêu dự án	Vị trí địa lý	Đất đai	Dân cư	Tình hình đầu tư	Tính pháp lý của dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
	Khu công nghiệp Thăng Bình 1	huyện Thăng Bình		tầng khu công nghiệp	Đông Quế Sơn, cách QL 1A 4km, cao tốc: 13km (nút giao QL14E với cao tốc), cảng Tiên Sa: 50km, sân bay Đà Nẵng: 42km, sân bay Chu Lai hoặc cảng Kỳ Hà: 60km.		sinh sống	quy hoạch, gần thành phố Đà Nẵng; diện tích lớn	tại vị trí này quy hoạch là Khu công nghiệp 900ha, đồng thời vị trí cũng chồng lấn 242ha với quy hoạch Khu CN Đông Quế Sơn mở rộng, Ban Quản lý các Khu kinh tế và khu công nghiệp tỉnh đã kiến nghị, đề xuất bổ sung KCN vào quy hoạch các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh
4	Dự án đầu tư xây dựng và Kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Đại Lộc 1	Xã Đại Đồng, Đại Quang, huyện Đại Lộc	600	Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp	Vị trí nghiên cứu cách Cao tốc (nút giao với ĐT609): 19km, Khu kinh tế cửa khẩu Nam Giang 60km, cảng Tiên Sa 45km, sân bay Đà Nẵng: 30km, Cảng Tam Hiệp: 94km, Sân bay Chu Lai hoặc cảng Kỳ Hà: 104km	Đất hỗn hợp (có 03 cụm công nghiệp, có 05 đập nước, suối và đất nông nghiệp, đất rừng sản xuất, đất dân sinh)	Khu đất dự án hiện có dân cư sinh sống	Khu vực dự án gần các tuyến đường quốc lộ, đã hình thành cụm công nghiệp hiện hữu, gần thành phố Đà Nẵng; diện tích lớn, thuận lợi cho việc đầu tư hạ tầng khu công nghiệp	Vị trí nghiên cứu trùng với ranh giới nghiên cứu phù hợp với đề xuất quy hoạch chung huyện Đại Lộc (chưa phê duyệt), bao gồm các cụm công nghiệp Đại Đồng, cụm công nghiệp Đại Quang, Ban Quản lý các Khu kinh tế và khu công nghiệp tỉnh đã kiến nghị, đề xuất bổ sung KCN vào quy hoạch các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Mục tiêu dự án	Vị trí địa lý	Đất đai	Dân cư	Tình hình đầu tư	Tính pháp lý của dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
5	Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Tam Anh 3	Xã Tam Anh Nam và xã Tam Anh Bắc, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam	190	Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp	Cách quốc lộ 1A 0,5 km, cảng Chu Lai 2 km về phía Đông; cách cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi 03 km về phía Tây; cách Quảng Ngãi 27 km về phía Nam; cách sân bay quốc tế Đà Nẵng 78 km về phía Bắc; cách sân bay Chu Lai 06 km về phía Nam	Đất hỗn hợp chủ yếu gồm đất rừng sản xuất, các loại đất trồng cây hàng năm, đất ở và các loại đất khác	Khu đất dự án hiện có dân cư sinh sống	Khu vực dự án gần các tuyến đường quốc lộ, sân bay, cảng biển, lân cận các khu công nghiệp hiện hữu và quy hoạch có lợi thế lớn về giao thông, giao thương hàng hóa, do đó, thuận lợi cho việc đầu tư hạ tầng khu công nghiệp	Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Tam Anh 3 thuộc quy hoạch Khu công nghiệp Tam Anh với quy mô diện tích là 1.545ha đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 1737/QĐ-TTg ngày 13/12/2018, nằm trong nhóm dự án trọng điểm thu hút đầu tư tại Nghị quyết 07-NQ/TU ngày 04/5/2021 của Tỉnh ủy Quảng Nam về định hướng phát triển vùng Đông Nam của tỉnh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Mục tiêu dự án	Vị trí địa lý	Đất đai	Dân cư	Tình hình đầu tư	Tính pháp lý của dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
6	Dự án kêu gọi đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Tài Đa (Phần mở rộng)	Xã Tiên Phong, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam	55	Định hướng phát triển ngành công nghiệp địa phương	Cách trung tâm thành phố Tam Kỳ khoảng 13km; cách đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi khoảng 7km; cách sân bay Chu Lai khoảng 40km; sân bay Đà Nẵng khoảng 70km	Đất nông nghiệp, chủ yếu là đất trồng cây lâu năm, đất trồng cây hàng năm, đất ở do nhân dân sử dụng	Dân cư thưa thớt, khu vực đề xuất dự án chỉ có 07 ngôi nhà của các hộ dân	Giao thông thuận lợi; phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội vùng Tây của Tỉnh và định hướng phát triển phát triển kinh tế xã hội của huyện	Theo Quyết định số 3924/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh, CCN Tài Đa được quy hoạch đến năm 2025 là 50 ha và có xét đến năm 2035 là 75 ha. Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của huyện Tiên Phước được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1738/QĐ-UBND ngày 25/6/2021. Hiện nay, CCN Tài Đa đã cơ bản lấp đầy nên việc đầu tư mở rộng là cần thiết và phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt. Tại buổi làm việc ngày 02/11/2021, các Sở, Ngành đều thống nhất ủng hộ việc nghiên cứu, đề xuất dự án để làm tăng hiệu quả sử dụng đất, giải quyết việc làm cho lao động địa phương, tăng thu ngân sách.

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Mục tiêu dự án	Vị trí địa lý	Đất đai	Dân cư	Tình hình đầu tư	Tính pháp lý của dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
7	Dự án kinh doanh hạ tầng kỹ thuật CCN Sông Trà	Thôn Trà Huỳnh, xã Sông Trà, huyện Hiệp Đức	50	Xây dựng cụm công nghiệp Sông Trà với hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, đáp ứng nhu cầu sản xuất và làm việc tốt nhất, đảm bảo phát triển ổn định, bền vững, phù hợp với định hướng phát triển CN-TTCN của huyện Hiệp Đức nói riêng và tỉnh Quảng Nam nói chung	Vị trí CCN Sông Trà cách trung tâm thị trấn Tân Bình huyện Hiệp Đức 10 km; cách trung tâm thành phố Tam Kỳ khoảng 70km; cách đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi khoảng 42km; cách thành phố Hội An khoảng 70km; cách thành phố Đà Nẵng khoảng 90km	Đất hỗn hợp gồm đất rừng sản xuất, đất trồng cây lâu năm, đất mặt nước, đất hạ tầng kỹ thuật	CCN nằm cách xa khu dân cư; dân cư thưa thớt chỉ tập trung trên trục đường Đông Trường Sơn và Quốc lộ 14E	Nằm trên trục đường Trường Sơn Đông và Quốc lộ 14E; CCN Sông Trà đã được phê duyệt quy hoạch chi tiết (1/500); CCN Sông Trà đã được UBND tỉnh Quảng Nam ban hành quyết định thành lập năm 2020	- CCN Sông Trà nằm trong quy hoạch mạng lưới cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2035 được UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt tại Quyết định số 3924/QĐ-UBND ngày 28/12/2018. - Phù hợp với đồ án Quy hoạch nông thôn mới xã Sông Trà, Hiệp Đức, Quảng Nam được phê duyệt theo Quyết định số 246/QĐ-UBND ngày 01/7/2013 của UBND huyện Hiệp Đức; Nghị quyết số 74/NQ-HĐND ngày 17/9/2020 của Hội đồng nhân dân xã Sông Trà về điều chỉnh đồ án Quy hoạch nông thôn mới và Quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn xã Sông Trà giai đoạn đến năm 2025 và năm 2030 và

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Mục tiêu dự án	Vị trí địa lý	Đất đai	Dân cư	Tình hình đầu tư	Tính pháp lý của dự án
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>	<i>(8)</i>	<i>(9)</i>	<i>(10)</i>
									Quy hoạch vùng huyện Hiệp Đức đến năm 2030

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Mục tiêu dự án	Vị trí địa lý	Đất đai	Dân cư	Tình hình đầu tư	Tính pháp lý của dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
8	Dự án Cụm công nghiệp Gò Biên	Xã Duy Hoà, huyện Duy Xuyên, Quảng Nam	50	Định hướng đầu tư xây dựng hình thành Cụm công nghiệp với kết cấu hạ tầng đồng bộ để phục vụ bố trí tập trung và thu hút các danh nghiệp vào hoạt động	Khu vực dự án nằm xen kẽ giữa 02 xã Duy Hoà và Duy Tân cách trung tâm cách thị trấn Nam Phước khoảng 24km, cách Mỹ Sơn khoảng 5km, cách thị trấn Ái Nghĩa khoảng 9km	Đất trồng lúa, đất ở, đất trồng cây hàng năm, đất nghĩa trang và các loại đất khác	Tổng dân cư xã Duy Hoà và Duy Tân khoảng 14.000 người (chưa kể khu vực lân cận)	Dự án nằm ở khu vực có vị trí địa lý, điều kiện giao thông thuận lợi, nguồn lao động dồi dào từ địa phương và khu vực lân cận	Phù hợp với Quy hoạch vùng huyện; quy hoạch tổng thể phát triển Kinh tế xã hội huyện; quy hoạch chung xây dựng NTM xã Duy Hoà
II LĨNH VỰC ĐÔ THỊ									
9	Khu đô thị dịch vụ cao cấp Tam Anh	Xã Tam Anh Bắc và xã Tam Tiến, huyện Núi Thành	1.250	Đầu tư xây dựng khu du lịch giải trí cao cấp, trung tâm tài chính, đô thị phục vụ công nghiệp	Vị trí nghiên cứu cách trung tâm thành phố Tam Kỳ 13km; cách trung tâm thị trấn Núi Thành 13km; cách sân bay Chu Lai 18km; cách thành phố Hội An 50km; cách sân bay Đà Nẵng 70km	RSX, đất nuôi trồng thủy sản, đất do người dân quản lý	Hiện trạng khu vực đầu tư dự án có dân cư sinh sống	Vùng lân cận đã thu hút các dự án du lịch, công nghiệp, cảng và logistics	Quyết định số 1737/QĐ-TTg ngày 13/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế mở Chu Lai đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050
10	Khu đô thị, du	Xã Bình	550	Đầu tư khu	Vị trí nghiên cứu	RSX, đất do người	Hiện	Vùng lân cận đã thu	Quyết định số

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Mục tiêu dự án	Vị trí địa lý	Đất đai	Dân cư	Tình hình đầu tư	Tính pháp lý của dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
	lịch, dịch vụ ven sông, ven biển Bình Nam	Nam, huyện Thăng Bình		dân cư du lịch dịch vụ ven sông Trường Giang và khai thác tối đa lợi thế mặt biển, dịch vụ nhà hàng khách sạn, khu vui chơi giải trí.	cách trung tâm thành phố Tam Kỳ 4km; cách sân bay Chu Lai 36km; cách thành phố Hội An 36km; cách sân bay Đà Nẵng 60km	dân quản lý	trạng khu vực đầu tư dự án có dân cư sinh sống	hút các dự án du lịch, thương mại, dịch vụ và công nghiệp	1737/QĐ-TTg ngày 13/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế mở Chu Lai đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050
11	Khu đô thị sinh thái ven sông Tam Kỳ	Phường Hòa Hương, An Phú và xã Tam Phú, TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	280	Đầu tư khu đô thị xanh, gần gũi với thiên nhiên	Thuộc khu vực vùng Đông thành phố, cách thành phố Đà Nẵng khoảng 70km về phía Bắc, cách sân bay Chu Lai khoảng 30km về phía Nam	Hiện trạng sử dụng đất hỗn hợp, gồm đất lúa, đất trồng cây hàng năm, đất nuôi trồng thủy sản, đất ở, đất lâm nghiệp, mặt nước đất giao thông và hạ tầng kỹ thuật và các loại đất khác	Khu đất dự án hiện có dân cư sinh sống	Khu vực dự án gần trung tâm thành phố Tam Kỳ, khu đất quy hoạch có lợi thế lớn về giao thông, mỹ quan đô thị và cảnh quan sông nước	Về quy hoạch, dự án thuộc các đồ án quy hoạch phân khu đã được duyệt: Quyết định số 4573/QĐ-UBND ngày 01/12/2015 của UBND tỉnh về Phê duyệt Phân khu Hòa Hương; Quyết định số 5425/QĐ-UBND ngày 22/9/2020 của UBND thành phố về Phê duyệt QHPK7; Quyết định số 4185/QĐ-UBND ngày 24/12/2019 của UBND tỉnh về Phê duyệt

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Mục tiêu dự án	Vị trí địa lý	Đất đai	Dân cư	Tình hình đầu tư	Tính pháp lý của dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
									QHPK8
12	Khu dân cư Tây Yên	Phường Hòa Thuận, TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	65	Đầu tư khu đô thị, thương mại dịch vụ, gắn với cảnh quan môi trường	Thuộc khu vực Trung tâm thành phố Tam Kỳ, cách thành phố Đà Nẵng khoảng 70km về phía Bắc, cách sân bay Chu Lai khoảng 30km về phía Nam	Hiện trạng sử dụng đất hỗn hợp, gồm đất lúa, đất trồng cây hàng năm, đất ở, đất lâm nghiệp, mặt nước, đất giao thông, hạ tầng kỹ thuật và các loại đất khác	Khu đất dự án hiện có dân cư sinh sống	Khu vực dự án gần trung tâm thành phố Tam Kỳ, khu đất quy hoạch có lợi thế lớn về giao thông, mỹ quan đô thị và cảnh quan sông nước	Về quy hoạch, dự án thuộc đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng (1/2000) Khu đô thị Tây Bắc tại thành phố Tam Kỳ đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2478/QĐ-UBND ngày 29/7/2009
13	Khu đô thị An Hà Nam	Phường An Phú, thành phố, tỉnh Quảng Nam	55	Đầu tư khu đô thị, thương mại dịch vụ, gắn với cảnh quan môi trường	Thuộc khu vực vùng Đông thành phố Tam Kỳ, cách thành phố Đà Nẵng khoảng 70km về phía Bắc, cách sân bay Chu Lai khoảng 30km về phía Nam	Hiện trạng sử dụng đất hỗn hợp, gồm đất lúa, đất trồng cây hàng năm, đất ở, đất lâm nghiệp, mặt nước, đất giao thông, hạ tầng kỹ thuật và các loại đất khác	Khu đất dự án hiện có dân cư sinh sống	Khu vực dự án gần trung tâm thành phố Tam Kỳ, khu đất quy hoạch có lợi thế lớn về giao thông, mỹ quan đô thị và cảnh quan sông nước	Về quy hoạch, dự án thuộc đồ án quy hoạch phân khu 9 - Trung tâm hành chính, chính trị mới thành phố Tam Kỳ, đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1595/QĐ-UBND ngày 12/6/2020
14	Dự án khu đô thị, thương mại du lịch Bình Minh	Xã Bình Minh và Bình Đào, huyện Thăng Bình, Quảng	80	Đầu tư khu đô thị du lịch dịch vụ dọc đường Võ Chí Công và khai thác tối đa lợi	Cách trung tâm thành phố Tam Kỳ 20km; cách trung tâm huyện Thăng Bình 10km; cách sân bay Chu Lai 40km; cách	Đất sản xuất của người dân, chưa GPMB	Không có dân cư sinh sống	Hiện nay dự án Vinpearl Resort & Golf Nam Hoi An tại khu vực đối diện dự án đã đi vào hoạt động; các nhà đầu tư đang nghiên cứu đầu tư dự án Khu liên	Thuộc vùng phát triển đô thị theo định hướng quy hoạch vùng huyện Thăng Bình đang trình Sở Xây dựng tổng hợp, tham mưu Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh xin ý kiến thống nhất của

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Mục tiêu dự án	Vị trí địa lý	Đất đai	Dân cư	Tình hình đầu tư	Tính pháp lý của dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Nam		thể mặt biển, dịch vụ nhà hàng khách sạn, khu vui chơi giải trí	thành phố Hội An 20km; cách sân bay Đà Nẵng 50km			hợp Giáo dục Quốc tế và Bệnh viện Nghỉ dưỡng tại khu vực giáp ranh dự án	Ban Thường vụ Tỉnh ủy
15	Dự án khu đô thị, dịch vụ kết nối du lịch cộng đồng	Xã Tam Tiến, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam	190	Đầu tư xây dựng khu nhà hàng, nghỉ dưỡng ven biển kết hợp với homestay du lịch cộng đồng	Cách trung tâm thành phố Tam Kỳ 8km; cách sân bay Chu Lai 38km; cách thành phố Hội An 45km; cách sân bay Đà Nẵng 6	Đất rừng sản xuất, do người dân quản lý; chưa GPMB	Không có dân cư sinh sống	Vùng lân cận đã thu hút các dự án du lịch, thương mại, dịch vụ.	Quyết định số 1737/QĐ-TTg ngày 13/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế mở Chu Lai đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050
16	Dự án khu dân cư An Sơn	Phường An Sơn, TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	45	Đầu tư khu đô thị, thương mại dịch vụ, gắn với cảnh quan môi trường.	Thuộc khu vực Trung tâm thành phố Tam Kỳ, cách thành phố Đà Nẵng khoảng 70km về phía Bắc, cách sân bay Chu Lai khoảng 30km về phía Nam	Hiện trạng sử dụng đất hỗn hợp, gồm ít đất lúa, đất trồng cây hàng năm, đất ở, đất lâm nghiệp, mặt nước, đất giao thông, hạ tầng kỹ thuật và các loại đất khác	Khu đất dự án hiện có dân cư sinh sống	Khu vực dự án gần trung tâm thành phố Tam Kỳ, khu đất quy hoạch có lợi thế lớn về giao thông, mỹ quan đô thị và cảnh quan sông nước.	Về quy hoạch, dự án thuộc đề án quy hoạch khu Nam thị xã Tam Kỳ (nay là thành phố Tam Kỳ) đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1822/QĐ-UB ngày 28/6/2000 Dự án phù hợp với Chương trình phát triển đô thị thành phố Tam Kỳ

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Mục tiêu dự án	Vị trí địa lý	Đất đai	Dân cư	Tình hình đầu tư	Tính pháp lý của dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
									Kỳ, phù hợp với định hướng quy hoạch chung của Thành phố về phát triển kinh tế - xã hội. Hệ thống hạ tầng giao thông, điện, nước, ... được liên kết và đấu nối vào hệ thống hạ tầng giao thông, điện, nước hiện trạng cũng như định hướng phát triển của Thành phố là phù hợp.
17	Dự án khu dân cư Thọ Tân Tam Ngọc	Xã Tam Ngọc, TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	27	Đầu tư khu dân cư sinh thái, gần gũi với thiên nhiên	Thuộc khu vực phía Tây thành phố, cách trung tâm thành phố Tam Kỳ khoảng 2km, cách thành phố Đà Nẵng khoảng 70km về phía Bắc, cách sân bay Chu Lai khoảng 30km về phía Nam	Hiện trạng sử dụng đất hỗn hợp, gồm đất lúa, đất trồng cây hàng năm, đất ở, đất lâm nghiệp, mặt nước, đất giao thông, hạ tầng kỹ thuật và các loại đất khác.	Khu đất dự án hiện có dân cư sinh sống	Khu vực dự án gần trung tâm thành phố Tam Kỳ, khu đất quy hoạch có lợi thế lớn về giao thông, mỹ quan đô thị và cảnh quan sông nước.	Về quy hoạch, dự án thuộc đồ án quy hoạch phân khu 1 tỷ lệ 1/2000. Dự án phù hợp với Chương trình phát triển đô thị thành phố Tam Kỳ, phù hợp với định hướng quy hoạch chung của Thành phố về phát triển kinh tế - xã hội. Hệ thống hạ tầng giao thông, điện, nước, ... được liên kết và đấu nối vào hệ thống hạ tầng giao thông, điện, nước hiện trạng cũng như định hướng

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Mục tiêu dự án	Vị trí địa lý	Đất đai	Dân cư	Tình hình đầu tư	Tính pháp lý của dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
									phát triển của Thành phố là phù hợp
18	Dự án khu đô thị, nghỉ dưỡng sinh thái Hồ Thạch Bàn	Xã Duy Phú, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam	450	Đầu tư khu đô thị, nghỉ dưỡng tận dụng lợi thế về tự nhiên sinh thái tại địa điểm dự án	Thuộc quần thể Khu du lịch Mỹ Sơn cách sân bay Đà Nẵng 32km; cách trung tâm huyện Duy Xuyên 23km; cách thành phố Hội An 40km.	Chưa GPMT	Không có dân cư sinh sống	Hiện nay Khu du lịch Mỹ Sơn đang được UBND huyện Duy Xuyên khai thác tham quan du lịch và quản lý, được rất nhiều du khách trong và ngoài nước đến tham quan	Chưa có quy hoạch (điều chỉnh quy hoạch nếu thực hiện dự án)
III LĨNH VỰC DU LỊCH									
19	Khu bảo tồn sinh thái kết hợp du lịch sông Đầm	Xã Tam Thăng, TP Tam Kỳ	621	Đầu tư xây dựng khu du lịch sinh thái, cung cấp các dịch vụ du lịch, lưu trú, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí	Vị trí nghiên cứu cách trung tâm thành phố Tam Kỳ khoảng 3km; cách đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi khoảng 9km; cách sân bay Chu Lai khoảng 30km; sân bay Đà Nẵng khoảng 70km; cách thành phố Hội An khoảng	Đất nông nghiệp, mặt nước và các loại đất khác	Dân cư thưa thớt chủ yếu tập trung tại trục đường ĐT615 và một số các trục đường bê tông	Các quỹ đất Thương mại dịch vụ nằm tiếp giáp với khu vực đầu tư dự án; nằm trong khu vực định hướng thu hút đầu tư tại khu vực Trung tâm đô thị mới phía Đông thành phố Tam Kỳ	Nằm trong các Đồ án Quy hoạch đã được UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt tại Quyết định số 4185/QĐ-UBND ngày 24/12/2019; Quyết định số 1595/QĐ-UBND ngày 12/6/2020; Quyết định số 6645/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 và Quyết định số 5424/QĐ-UBND ngày 22/9/2020

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Mục tiêu dự án	Vị trí địa lý	Đất đai	Dân cư	Tình hình đầu tư	Tính pháp lý của dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
					40km; cách Mỹ Sơn khoảng 50km				
20	Khu phức hợp du lịch, nghỉ dưỡng sinh thái Hồ Phú Ninh	Xã Tam Đại, huyện Phú Ninh	500	Đầu tư xây dựng khu du lịch sinh thái, cung cấp các dịch vụ du lịch, lưu trú, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí	Vị trí nghiên cứu cách trung tâm huyện Phú Ninh: 15km; cách trung tâm thành phố Tam Kỳ: 10km; cách đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi: 10km; cách sân bay Chu Lai: 30km; sân bay Đà Nẵng: 70km; cách thành phố Hội An và Mỹ Sơn 50km	RSX, Rừng phòng hộ, đất của dân	Khu vực có ít dân cư sinh sống	Hiện công ty CP đầu tư du lịch Phú Ninh đang triển khai đầu tư khai thác dịch vụ du lịch tại khu vực đồi Đá Đen và khu vực Đồng Vòng với diện tích khoảng 100ha	Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch hồ Phú Ninh được UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt tại Quyết định số 3598/QĐ-UBND ngày 14/11/2007 gồm 08 phân khu chức năng
21	Dự án khu thương mại dịch vụ du lịch dọc tuyến đường Tỉnh Thủy - Thượng Thanh	Xã Tam Thanh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	96	Đầu tư Khu vực du lịch, vui chơi giải trí cao cấp ven biển	Cách trung tâm thành phố Tam Kỳ khoảng 7km; cách đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi khoảng 10km; cách sân bay Chu Lai khoảng 30km; sân bay	Đất nông nghiệp và đất ở, đất trồng cây hàng năm dân do người dân quản lý và các loại đất khác, chưa GPMB	Dân cư chủ yếu tập trung tại trục đường Thanh Niên và một số các trục	Nằm trong khu vực định hướng thu hút đầu tư tại khu vực Trung tâm đô thị mới phía Đông thành phố Tam Kỳ	Nằm trong các Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Phân khu 12 - Trung tâm dịch vụ du lịch ven sông, ven biển thành phố Tam Kỳ đã được UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt tại Quyết định số

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Mục tiêu dự án	Vị trí địa lý	Đất đai	Dân cư	Tình hình đầu tư	Tính pháp lý của dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
					Đà Nẵng khoảng 70km; cách thành phố Hội An khoảng 40km; cách Mỹ Sơn khoảng 50km		đường bê tông		3643/QĐ-UBND ngày 16/12/2020
22	Khu phức hợp du lịch, nghỉ dưỡng Tam Hải	Thôn Thuận An - Bình Trung xã Tam Hải, huyện Núi Thành	120	Đầu tư Khu du lịch nghỉ dưỡng	Vị trí nghiên cứu cách phố cổ Hội An và Thánh địa Mỹ Sơn khoảng 75km, cách thành phố Tam Kỳ khoảng 40 km về phía Nam; cách trung tâm thị trấn Núi Thành khoảng 7km về phía Đông; cách sân bay Chu Lai khoảng 3km, tiếp giáp cảng Kỳ Hà	Đất rừng phòng hộ, đất ở dân cư (rải rác)	Hiện có một số hộ dân cư sinh sống rải rác và nuôi trồng thủy sản	Hiện nay, UBND tỉnh đã có ý kiến đồng ý chủ trương nghiên cứu đầu tư của Công ty Đại Dương Xanh đối với dự án Khu du lịch sinh thái Bàn Than (Du lịch nghỉ dưỡng) tại thôn Thuận An, xã Tam Hải	Chưa có quy hoạch (điều chỉnh quy hoạch nếu thực hiện dự án)
23	Khu phi thuế quan gắn với Khu bên cảng Tam Hòa	Xã Tam Hòa, huyện Núi Thành	747	Đầu tư Khu phi thuế quan gắn với Khu bên cảng	Phía Đông Bắc: Giáp sông Trường Giang; Phía Đông Nam: Giáp Vịnh An	Đất hồ hợp gồm đất ở, đất nông nghiệp và đất nuôi trồng thủy sản.	Dân cư chủ yếu tập trung tại thôn	Hiện tại khu vực dự án có quỹ đất để xây dựng phát triển với chi phí giải phóng mặt bằng thấp, có	- Quyết định số 1737/QĐ-TTg ngày 13/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Mục tiêu dự án	Vị trí địa lý	Đất đai	Dân cư	Tình hình đầu tư	Tính pháp lý của dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
				Tam Hòa	Hòa; Phía Tây Nam: Giáp vịnh An Hòa; Phía Tây Bắc: Giáp đường Võ Chí Công và vệt đất định hướng quy hoạch rừng phòng hộ		Hòa Bình với khoảng 230hộ. Dân cư ở đây chủ yếu làm nuôi trồng thủy sản	điều kiện giao thông thuận lợi để kết nối các địa phương khác của Việt Nam và thế giới thông qua đường quốc lộ 1A, đường ven biển Quốc gia, có đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi, đường sắt xuyên Việt, đường biển qua cảng Kỳ Hà, đường hàng không qua sân bay Chu Lai, ... Với các lợi thế trên, thuận lợi cho việc đầu tư Khu Phi thuế quan gắn với cảng Tam Hòa	chính Quy hoạch chung xây dựng Khu Kinh tế mở Chu Lai đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050; - Tờ trình số 107/TTr-KKTCN ngày 21/12/2021 đề nghị thẩm định, phê duyệt Quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu phi thuế quan gắn với Khu bến cảng Tam Hòa, Khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam và ban hành quy định quản lý theo đồ án quy hoạch
24	Dự án làng du lịch, sinh thái cộng đồng Hồ Cao Ngạn	Xã Bình Lãnh, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam	10	Đầu tư khu du lịch sinh thái cộng đồng, gần gũi với thiên nhiên	Cách trung tâm thành phố Tam Kỳ 30km; cách trung tâm huyện Thăng Bình 10km; cách sân bay Chu Lai 60km; cách thành phố Hội An 40km; cách sân bay Đà Nẵng 50km	Đất hỗn hợp và mặt nước, chưa GPMB	Khu vực không có dân cư sinh sống	Khu vực chưa có dự án đầu tư	Thuộc vùng phát triển du lịch theo định hướng quy hoạch vùng huyện Thăng Bình đang trình Sở Xây dựng tổng hợp, tham mưu Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh xin ý kiến thống nhất của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Mục tiêu dự án	Vị trí địa lý	Đất đai	Dân cư	Tình hình đầu tư	Tính pháp lý của dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
25	Dự án khu phức hợp du lịch, nghỉ dưỡng Tam Hòa	Xã Tam Hòa và Tam Hải, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam	90	Đầu tư xây dựng khu nhà hàng khách sạn ven biển và bến thuyền du lịch.	Cách trung tâm thị trấn Núi Thành 15km; cách trung tâm thị trấn Núi Thành 20km; cách sân bay Chu Lai 18km; cách thành phố Hội An 58km; cách sân bay Đà Nẵng 70km	Đất rừng sản xuất, đất do người dân quản lý, chưa GPMB	Hiện trạng khu vực đầu tư dự án có dân cư sinh sống	Vùng lân cận đã thu hút các dự án du lịch, công nghiệp, cảng và logistics	Quyết định số 1737/QĐ-TTg ngày 13/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung Khu kinh tế mở Chu Lai đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050
26	Dự án khu phức hợp du lịch, nghỉ dưỡng Bình Trung	Xã Tam Hải, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam	50	Đầu tư xây dựng khu nhà hàng, khách sạn ven biển phục vụ du lịch, nghỉ dưỡng	Xã đảo Tam Hải là một xã đảo nằm phía bờ đông nam của huyện Núi Thành, cách phố cổ Hội An và Thánh địa Mỹ Sơn khoảng 75km, cách thành phố Tam Kỳ khoảng 40 km về phía Nam; cách trung tâm thị trấn Núi Thành khoảng 7km về phía	Đất nuôi trồng thủy sản	Hiện có một số hộ dân cư sinh sống rải rác để nuôi trồng thủy sản	Gần khu vực dự án đã có vào điểm đến nghỉ dưỡng thu hút được khách du lịch và một số dự án đầu tư đang được nghiên cứu; hệ thống tàu ra vào đảo cũng hiện đại hơn, thuận tiện cho việc phát triển du lịch nghỉ dưỡng.	Chưa có quy hoạch (điều chỉnh quy hoạch nếu thực hiện dự án)

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Mục tiêu dự án	Vị trí địa lý	Đất đai	Dân cư	Tình hình đầu tư	Tính pháp lý của dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
					Đông; cách sân bay Chu Lai khoảng 3km, tiếp giáp cảng Kỳ Hà				
27	Dự án phát triển du lịch sinh thái Suối Nước Vĩ	Xã Trà Nú và xã Trà Kót, huyện Bắc Trà My	300	Xây dựng khu du lịch sinh thái vừa kết hợp tham quan khám phá và chăm sóc sức khoẻ.	Cách trung tâm thành phố Tam Kỳ khoảng 73km; cách đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi khoảng 79km; cách sân bay Chu Lai khoảng 100km; sân bay Đà Nẵng khoảng 140km; cách thành phố Hội An khoảng 110km; cách Mỹ Sơn khoảng 120km	Đất nông nghiệp, đất rừng sản xuất.	Dân cư thưa thớt, chủ yếu là người đồng bào dân tộc thiểu số sống thành từng thôn bản nhỏ.	- Tận dụng sinh cảnh thiên nhiên tuyệt đẹp của suối nước Vĩ để khai thác du lịch. Giao thông đi lại thuận lợi. Nhu cầu du lịch nghỉ dưỡng sinh thái cao của một bộ phận người dân. - HĐND tỉnh có Nghị quyết số 47/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 ban hành chính sách hỗ trợ phát triển du lịch miền núi tỉnh Quảng Nam đến năm 2025.	Dự án phù hợp với quy hoạch phát triển KTXH của huyện theo Quyết định 3385/QĐ-UBND ngày 01/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch xây dựng vùng huyện Bắc Trà My đến năm 2020 và năm 2030.
28	Dự án khai thác du lịch sinh thái Làng cổ Lộc Yên – Lò Thung	Xã Tiên Cảnh, huyện Tiên Phước	427.96	Bảo vệ và phát huy giá trị hai di tích Làng cổ Lộc Yên và Danh thắng Lò	Cách trung tâm thành phố Tam Kỳ khoảng 30km; cách đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi	Đất nông nghiệp, mặt nước và các loại đất khác hiện chưa GPMB.	Dân cư thưa thớt chủ yếu tập trung hai bên	Có tiềm năng, thế mạnh phát triển du lịch. Làng cổ Lộc Yên đã có Quyết định xếp hạng di tích cấp Quốc gia (Quyết định số 425/QĐ -	Nằm trong quy hoạch nông thôn mới của xã Tiên Cảnh, quy hoạch du lịch huyện Tiên Phước

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Mục tiêu dự án	Vị trí địa lý	Đất đai	Dân cư	Tình hình đầu tư	Tính pháp lý của dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
				Thung; hình thành khu du lịch chất lượng cao, phát triển và mở rộng ý tưởng ngành du lịch xanh, bền vững; từng bước thúc đẩy phát triển kinh tế, du lịch địa phương.	khoảng 16km; cách sân bay Chu Lai khoảng 50km; sân bay Đà Nẵng khoảng 100km; cách thành phố Hội An khoảng 80km; cách Mỹ Sơn khoảng 70km.		tuyến chính dẫn vào Làng, tuyến đường tránh lũ Tiên Kỳ - Tiên Cảnh và nằm rải rác trong các thôn.	BVHTT&DL ngày 29/01/2019 của Bộ VH-TT&DL về việc xếp hạng di tích cấp quốc gia đối với Làng Cổ Lộc Yên, xã Tiên Cảnh, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam); Danh thắng Lò Thung đã xếp hạng di tích cấp tỉnh (Quyết định số 2255/QĐ-UB ngày 09/8/2021 xếp hạng di tích danh thắng cấp tỉnh: Danh thắng Lò Thung , xã Tiên Cảnh và xã Tiên Lộc, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam. Có các điểm du lịch phụ trợ như di tích Nhà lưu niệm cụ Huỳnh Thúc Kháng và tiếp giáp khu vực trung tâm huyện.	
29	Dự án khu du lịch Hòn Kẽm Đá Dừng kết	Xã Hiệp Hòa, huyện	300	Đầu tư hạ tầng phục vụ khách	Vị trí của dự án cách trung tâm thị trấn Tân Bình	Đất rừng sản xuất, đất trồng cây lâu năm, đất mặt	Dân cư thưa thớt	Hòn Kẽm Đá Dừng là một nơi phong cảnh sơn thủy hữu	Quy mô dự án phù hợp với quỹ đất, quy hoạch phát triển vùng của địa

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Mục tiêu dự án	Vị trí địa lý	Đất đai	Dân cư	Tình hình đầu tư	Tính pháp lý của dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
	hợp với nông nghiệp công nghệ cao	Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam		tham quan, du lịch, sinh hoạt dã ngoại, cắm trại... kết hợp với đầu tư hình thành khu sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, tạo nên diện mạo mới cho khu vực miền núi	huyện Hiệp Đức 11 km theo đường bộ; cách trung tâm thành phố Tam Kỳ khoảng 70km; cách cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi khoảng 42km; cách thành phố Hội An khoảng 70 km và cách thành phố Đà Nẵng khoảng 80km	nước...do UBND xã và nhân dân quản lý, chưa giải phóng mặt bằng		tỉnh nằm ở thượng nguồn sông Thu Bồn với các địa danh như: Đá Bùa, Đá Dựng, Khe Nghiêng, Gành Tiên, Nước mắt... Đến đây, du khách có thể tham quan, cắm trại dã ngoại, du thuyền, leo núi... từ đây có thể xuôi thuyền hoặc đi đường bộ về Trung Phước Đèo Le, Đại Bình, Mỹ Sơn, Hội An hoặc ngược lên di tích Căn cứ Khu V, lên đường Hồ Chí Minh để đi các tỉnh Tây Nguyên và Nam Lào. Tiềm năng đất đai đa dạng, phong phú, đảm bảo cho phát triển nông, lâm nghiệp	phương.
30	Dự án khu du lịch sinh thái Đồng Lớn	Xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên	150	Đầu tư xây dựng để hình thành Khu du lịch sinh thái	Dự án nằm khu vực xã Duy Sơn, cách di sản văn hoá thế giới Mỹ Sơn khoảng 4	Đất trồng lúa, đất rừng sản xuất, đất mặt nước và các loại đất khác	Hiện có dân cư sinh sống	Vị trí dự kiến dự án có cảnh quan thiên nhiên, không khí trong lành hoang sơ của vùng thôn	Phù hợp với Quy hoạch vùng huyện; Quy hoạch tổng thể phát triển Kinh tế xã hội huyện; Quy hoạch chung xây dựng

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Mục tiêu dự án	Vị trí địa lý	Đất đai	Dân cư	Tình hình đầu tư	Tính pháp lý của dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
				gắn với môi trường thiên nhiên, góp phần phát triển du lịch bền vững	km, cách Đặc khu uỷ Quảng Đà			quê;gắn các di tích lịch sử Hòn Tàu, di văn hoá thế giới Mỹ Sơn, nơi kết nối giữa các di tích lịch sử văn hoá nổi tiếng của huyện, có tiềm năng lớn để thu hút khách du lịch địa phương và khu vực lân cận.	NTM xã Duy Hoà
IV	LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI – DỊCH VỤ								
31	Khu phi thuế quan gắn với sân bay Chu Lai	Xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành	225	Đầu tư khu phi thuế quan gắn với sân bay Chu Lai.	Vị trí nghiên cứu dự án cách trung tâm TP.Tam Kỳ 26 km về phía Tây Bắc, cách KKT Dung Quất 13 km về phía Đông Nam, giáp với Cảng hàng không Chu Lai	Đất hỗn hợp trong đó chủ yếu đất lúa, đất trồng cây hàng năm, đất rừng sản xuất và các loại đất khác.	Khu đất dự án hiện có dân cư sinh sống	Khu vực dự án liên kết mật thiết với hệ thống cảng hàng không, đường sắt, cảng biển và hệ thống giao thông quốc gia với khoảng cách và thời gian lưu chuyển ngắn. Liên hệ thuận tiện với các khu đô thị trong Khu kinh tế, khu công nghiệp thuận lợi cho việc vận chuyển, tập kết và lưu thông hàng hoá. Diện tích lớn, thuận lợi cho việc đầu tư Khu Phi	- Quyết định số 1737/QĐ-TTg ngày 13/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu Kinh tế mở Chu Lai đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050; - Tờ trình số 105/TTr-KKTCN ngày 16/12/2021 đề nghị thẩm định, phê duyệt Quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu phi thuế quan gắn với sân bay Chu Lai,

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Mục tiêu dự án	Vị trí địa lý	Đất đai	Dân cư	Tình hình đầu tư	Tính pháp lý của dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
								thuế quan gắn với sân bay Chu Lai.	Khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam và ban hành quy định quản lý theo đồ án quy hoạch
32	Dự án khu phi thuế quan gắn với khu bến cảng Tam Hòa	Xã Tam Hòa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam	751,05	Đầu tư Khu phi thuế quan gắn với Khu bến cảng Tam Hòa.	Phía Đông Bắc giáp sông Trường Giang; phía Đông Nam giáp Vịnh An Hòa; phía Tây Nam giáp vịnh An Hòa; phía Tây Bắc giáp đường Võ Chí Công và vệt đất định hướng quy hoạch rừng phòng hộ. Cách trung tâm thành phố Tam Kỳ 23km, cách sân bay Chu Lai 10km	Đất hỗn hợp, chủ yếu đất ở, đất nông nghiệp và đất nuôi trồng thủy sản.	Dân cư chủ yếu tập trung tại thôn Hòa Bình với khoảng 230hộ. Dân cư ở đây chủ yếu làm nuôi trồng thủy sản.	Hiện tại khu vực dự án có quỹ đất để xây dựng phát triển với chi phí giải phóng mặt bằng thấp, có điều kiện giao thông thuận lợi để kết nối các địa phương khác của Việt Nam và thế giới thông qua đường quốc lộ 1A, đường ven biển Quốc gia, có đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi, đường sắt xuyên Việt, đường biển qua cảng Kỳ Hà, đường hàng không qua sân bay Chu Lai, ... Với các lợi thế trên, thuận lợi cho việc đầu tư Khu Phi thuế quan gắn với cảng Tam Hòa.	- Quyết định số 1737/QĐ-TTg ngày 13/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu Kinh tế mở Chu Lai đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050; - Tờ trình số 107/TTr-KKTCN ngày 21/12/2021 đề nghị thẩm định, phê duyệt Quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu phi thuế quan gắn với Khu bến cảng Tam Hòa, Khu kinh tế mở Chu Lai, tỉnh Quảng Nam và ban hành quy định quản lý theo đồ án quy hoạch.
33	Dự án trung tâm thương mại	Khối phố An Tây,	0,4	Hoàn thành mục tiêu	Trung tâm thương mại tổng	Là khu đất quy hoạch đất có giá trị	Nằm tại khu	- Mặt bằng sạch. - Hạ tầng giao thông,	Phù hợp với Quy hoạch phát triển vùng huyện

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Mục tiêu dự án	Vị trí địa lý	Đất đai	Dân cư	Tình hình đầu tư	Tính pháp lý của dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
	mại tổng hợp Tân Bình	thị trấn Tân Bình, huyện Hiệp Đức		phát triển thương mại trên địa bàn huyện Hiệp Đức, góp phần thúc đẩy sự phát triển sản xuất, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về chất lượng, an toàn vệ sinh, bảo vệ môi trường.	hợp Tân Bình nằm tại trung tâm thị trấn Tân Bình; cách trung tâm thành phố Tam Kỳ khoảng 60km; cách đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi khoảng 32km; cách thành phố Hội An khoảng 60km; cách thành phố Đà Nẵng khoảng 90km	thương mại cao, hiện nay đang tạm sử dụng làm Bến xe Hiệp Đức	đông đúc dân cư trên tuyến đường trục chính nội thị Tân Bình, thuộc khối phố An Tây, thị trấn Tân Bình.	cấp điện, cấp nước... đã được đầu tư đến chân dự án.	Hiệp Đức đến năm 2030; Quy hoạch chung xây dựng (tỷ lệ 1/5.000) thị trấn Tân Bình, huyện Hiệp Đức giai đoạn đến năm 2030 và năm 2035.
V	LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP								
34	Dự án phát triển chăn nuôi tập trung	Xã Trà Đông, Trà Nú và Trà Kót, huyện Bắc Trà My	200	Phát triển vùng chăn nuôi gia súc tập trung để cung cấp đủ cho nhu cầu tại địa phương và các vùng lân cận.	Cách trung tâm thành phố Tam Kỳ khoảng 73km; cách đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi khoảng 79km; cách sân bay Chu Lai khoảng 100km; sân bay	Đất nông nghiệp.	Dân cư thưa thớt, chủ yếu là người đồng bào dân tộc thiểu số sống	- Nguồn lao động dồi dào; nhu cầu của thị trường tại địa phương và các vùng lân cận cao; nguồn cung tại địa phương không đáp ứng đủ nên để đáp ứng nhu cầu của thị trường phải nhập hàng từ các vùng khác về.	- Dự án phù hợp với quy hoạch phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn tỉnh Quảng Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 được UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt tại Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Mục tiêu dự án	Vị trí địa lý	Đất đai	Dân cư	Tình hình đầu tư	Tính pháp lý của dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
					Đà Nẵng khoảng 140km; cách thành phố Hội An khoảng 110km; cách Mỹ Sơn khoảng 120km.		thành từng thôn bản nhỏ.	- HĐND tỉnh Quảng Nam có Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 08/12/20016 về quy hoạch phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn tỉnh Quảng Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.	05/01/2017. - Dự án phù hợp với quy hoạch phát triển KTXH của huyện theo Quyết định 3385/QĐ-UBND ngày 01/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch xây dựng vùng huyện Bắc Trà My đến năm 2020 và năm 2030.
35	Dự án bảo tồn phát triển cây quế Trà My	Xã Trà Giác, Trà Giáp, Trà Ka và Trà Bui, huyện Bắc Trà My	2000	Bảo tồn và tăng diện tích trồng cây quế; phát huy lợi thế, thương hiệu Quế Trà My (đã có chỉ dẫn địa lý); phát triển các sản phẩm từ cây quế Trà My theo hướng sản xuất hàng hoá, có tính	Cách trung tâm thành phố Tam Kỳ khoảng 73km; cách đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi khoảng 79km; cách sân bay Chu Lai khoảng 100km; sân bay Đà Nẵng khoảng 140km; cách thành phố Hội An khoảng 110km; cách Mỹ Sơn khoảng 120km.	Đất rừng sản xuất	Dân cư thưa thớt, chủ yếu là người đồng bào dân tộc thiểu số sống thành từng thôn bản nhỏ.	- Tận dụng nguồn giống gốc đã có danh tiếng của địa phương và kinh nghiệm sẵn có của người dân trong quá trình nhân giống và chăm sóc cây quế Trà My; - Tỉnh, Huyện đã có nghị quyết về bảo tồn và phát triển cây quế Trà My. Đã có chỉ dẫn địa lý. HĐND tỉnh Quảng Nam có Nghị quyết số 40/2017/NQ-HĐND ngày	- Dự án phù hợp với quy hoạch phát triển cây Quế Trà My trên địa bàn tỉnh Quảng Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 được UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt tại Quyết định số 1696/QĐ-UBND ngày 16/5/2017. - Dự án phù hợp với quy hoạch phát triển KTXH của huyện theo Quyết định 3385/QĐ-UBND ngày 01/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích (ha)	Mục tiêu dự án	Vị trí địa lý	Đất đai	Dân cư	Tình hình đầu tư	Tính pháp lý của dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
				cạnh tranh cao và xuất khẩu.				07/12/2017; HĐND huyện Bắc Trà My có Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 20/7/2021 ban hành cơ chế hỗ trợ để bảo tồn phát triển Quế Trà My.	quy hoạch xây dựng vùng huyện Bắc Trà My đến năm 2020 và năm 2030.
36	Dự án sản xuất nông nghiệp công nghệ cao	Xã Hiệp Hòa, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam	100	Ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất các sản phẩm nông nghiệp để nâng cao năng suất tạo ra sản phẩm chất lượng, an toàn sinh học với quy mô lớn cung cấp cho thị trường trong và ngoài nước.	Vị trí của dự án cách trung tâm thị trấn Tân Bình huyện Hiệp Đức 11 km theo đường bộ; cách trung tâm thành phố Tam Kỳ khoảng 70km; cách cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi khoảng 42km; cách thành phố Hội An khoảng 70 km và cách thành phố Đà Nẵng khoảng 80km.	Đất rừng sản xuất, đất trồng lúa, chưa giải phóng mặt bằng.	Dân cư thưa thớt	Diện tích đất rộng đảm bảo sản xuất quy mô lớn. Khí hậu, thổ nhưỡng phù hợp cho việc phát triển nông nghiệp.	Quy mô dự án phù hợp với quỹ đất, quy hoạch vùng của địa phương.